

Bản án số: 34/2020/HSST

Ngày: 12 - 5 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Thanh Hương;

2. Ông Nguyễn Như Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thơm - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2020 tại Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trường H (Tên gọi khác là B), sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A đường số 10, khu phố 3, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số B tổ 7, khu phố 7, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Hồng S (Đã chết) và bà Đặng Nguyệt A, sinh năm 1954; Tại phiên tòa bị cáo khai hiện chung sống như vợ chồng với một người phụ nữ và có 01 (Một) con sinh năm 2018; Tiền án: Bản án số 51/2015/HS-ST ngày 28/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản - Chấp hành xong hình phạt nhưng chưa đóng án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm; Tiền sự: Quyết định 236/QĐ-TA ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân Quận 4 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng; Nhân thân: Năm 2002 bị công an phường Tân Quy, Quận 7 lập hồ sơ đưa vào cơ sở chữa bệnh vì hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Năm 2007 có dấu hiệu cướp tài sản, bị Công an Quận 7 tạm giữ 03 ngày, Công an Thành phố Hồ Chí Minh trả tự do (không có hình thức xử lý); Quyết định 2066/QĐ-UBND ngày 19/3/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc đưa người vào cơ sở chữa bệnh (lần 2) tại Trung tâm giáo dục lao động - bảo trợ xã hội Phú Văn, thời gian 24 tháng; Ngày 23/4/2015 bị Công an xã Nhơn

Đức, huyện Nhà Bè xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2020, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Dương Đ, sinh ngày 21/01/2003; địa chỉ cư trú: C Bloock B2, chung cư Hoàng Anh Gia Lai, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Hà Thị Thanh V, sinh năm 1973; địa chỉ cư trú: D Bloock B2, chung cư Hoàng Anh Gia Lai, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh Văn V, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp Tân Quới, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Trường H không có việc làm ổn định và hết tiền để sử dụng.

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 04/01/2020, bị cáo Nguyễn Trường H, điều khiển xe máy biển số 66L1 – 016.69, trên đường Nguyễn Lương Bằng, Quận 7 mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi điều khiển xe ngang qua Trường Nam Sài Gòn, khu phố 1, phường Tân Phú, Quận 7 bị cáo thấy bên trong trường đông người nên nảy sinh ý định vào bên trong tìm tài sản sơ hở thì trộm cắp. Bị cáo dựng xe máy ở bên ngoài cổng trường, đeo khẩu trang rồi đi vào bên trong sân trường đến gần sân bóng rổ. Bị cáo đi đến hàng ghế dài gần sân bóng rổ, phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 6 Pro màu đen của anh Dương Đ (sinh ngày 21/01/2003) để ở ghế không có người trông coi nên lén lút trộm cắp chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần của mình, thì bị anh Nguyễn TV là bảo vệ của nhà trường, phát hiện bắt giữ cùng tang vật, bàn giao Công an phường Tân Phú, Quận 7 lập biên bản phạm tội quả tang.

**Vật chứng vụ án:*

- 01 (một) điện thoại di động Xiaomi Redmi Note 6 Pro màu đen đã qua sử dụng. Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7 số 36 ngày 20/02/2020 thì: 01 (Một) điện thoại di động Xiaomi Redmi Note 6 Pro màu đen, đã qua sử dụng, có giá trị là 2.500.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra công an Quận 7 đã Quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại cho anh Đ;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Massgo Vi2S màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Wayec, biển số 66L1 – 016.69, xe do anh Huỳnh Văn V đứng tên đăng ký. Anh V mua chiếc xe trên vào năm 2011, đến 2016 thì bán lại cho 01 người không rõ lai lịch, khi bán không làm giấy mua bán

xe. Bị cáo Hận khai mua xe trên năm 2016 của một người đàn ông không rõ lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 có công văn đề nghị đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên nhưng chưa ai đến nhận.

* Về dân sự: Người bị hại là anh Dương Đ và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 50/CT-VKSQ7 ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Trường H về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo Nguyễn Trường H đã có hành vi lén lút, lấy trộm của anh Dương Đ 01 (Một) điện thoại di động Xiaomi Redmi Note 6 Pro màu đen đã qua sử dụng có giá trị 2.500.000 đồng một cách trái pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Trường H về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm, do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả cho người bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Trường H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Về dân sự: anh Dương Đ đã nhận lại tài sản chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên đề nghị không xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Massgo Vi2S màu đen; đề nghị thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm người quản lý hợp pháp 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Wayec, biển số 66L1 – 016.69 trong một thời gian nhất định, quá thời hạn thông báo không tìm thấy người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi của mình, bị cáo có mẹ lớn tuổi, con còn nhỏ nên mong Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo mức án nhẹ để bị cáo về với mẹ già và con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Trường H đã có hành vi lén lút, bí mật lấy 01 (một) điện thoại di động Xiaomi Redmi Note 6 Pro màu đen đã qua sử dụng có giá trị 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn) đồng của anh Dương Đ một cách trái pháp luật. Hành vi này của bị cáo Nguyễn Trường H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Trường H thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi và trả cho người bị hại. Do đó, cần cho bị cáo Nguyễn Trường H hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Bị cáo Nguyễn Trường H có nhân thân đã bị kết án, bị xử lý hành chính nhưng do tham lam tư lợi, lười nhác lao động đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý các bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về vật chứng vụ án, Cơ quan công an thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Massgo Vi2S màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo: Không chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Wayec, biển số 66L1 - 016.69, số máy FMH-127070, số khung UMB1-127070, theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 30/01/2020 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì do ông Huỳnh Văn V đứng tên đăng ký. Ông V khai ông mua chiếc xe trên vào năm 2011, đến 2016 thì bán lại cho 01 người không rõ lai lịch, khi bán không làm giấy mua bán xe. Bị cáo H khai nhận mua xe trên năm 2016 của một người đàn ông không rõ lai lịch.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu xe nhưng chưa ai đến nhận.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tiếp tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn nhất định để tìm người quản lý hợp pháp

của 01 (Một) xe gắn máy nhãn hiệu Wayec, biển số 66L1 - 016.69, số máy FMH-127070, số khung UMB1-127070. Hết thời hạn thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Dương Đ và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác, tại phiên tòa vắng mặt nên Hội đồng xét không xét.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điểm h, Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Trường H 02 (Hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2020.

Căn cứ Điểm a Khoản 1 và Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Massgo Vi2S màu đen;

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày để tìm người quản lý hợp pháp của 01 (Một) xe gắn máy nhãn hiệu Wayec, biển số 66L1 - 016.69, số máy FMH-127070, số khung UMB1-127070. Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe. Hết thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước;

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 57 ngày 16/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Trường H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Căn cứ Khoản 1 Điều 333, Khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Bị cáo Nguyễn Trường H được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- TAND Tp. HCM;
- Lưu: VP, HS (Thom).

Mai Trần Cảnh